

Số: 226 /GXN-BQL

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 01 năm 2020

**GIẤY XÁC NHẬN
HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

của dự án “mở rộng, nâng công suất nhà máy sản xuất, gia công các thiết bị điện, điện tử và các linh kiện điện tử lên 4.950 tấn/năm và các sản phẩm từ hạt nhựa, silicone lên 498 tấn/năm” của Công ty TNHH Nissei Electric Việt Nam.

**BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CHẾ XUẤT VÀ CÔNG NGHIỆP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH XÁC NHẬN:**

I. Thông tin chung về dự án:

Tên chủ dự án: **Công ty TNHH Nissei Electric Việt Nam.**

Địa điểm văn phòng: Lô 95, 96, 97 và 98 đường số 4, Khu chế xuất Sài Gòn – Linh Trung, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa điểm hoạt động: Lô 95, 96, 97 và 98 đường số 4, Khu chế xuất Sài Gòn – Linh Trung, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 38960239

Fax: (028). 38974754

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án số 8713380674 chứng nhận lần đầu ngày 16 tháng 9 năm 1999, chứng nhận thay đổi lần thứ sáu ngày 06 tháng 8 năm 2018. Nơi cấp: Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định số 2755/QĐ-BQL ngày 21 tháng 9 năm 2016 phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “mở rộng, nâng công suất nhà máy sản xuất, gia công các thiết bị điện, điện tử và các linh kiện điện tử lên 4.950 tấn/năm và các sản phẩm từ hạt nhựa, silicone lên 498 tấn/năm” của Công ty TNHH Nissei Electric Việt Nam.

II. Nội dung xác nhận:

Xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án “mở rộng, nâng công suất nhà máy sản xuất, gia công các thiết bị điện, điện tử và các linh kiện điện tử lên 4.950 tấn/năm và các sản phẩm từ hạt nhựa, silicone lên 498 tấn/năm” (chi tiết tại Phụ lục đính kèm).



III. Trách nhiệm của chủ dự án:

Tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thường xuyên vận hành và lập nhật ký vận hành các công trình xử lý chất thải, bảo vệ môi trường đã nêu tại Phụ lục kèm theo Giấy xác nhận này; thực hiện chương trình quan trắc môi trường và báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ và đột xuất theo quy định của pháp luật.

IV. Tổ chức thực hiện:

Chủ dự án đã hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Giấy xác nhận này là căn cứ để cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động; được điều chỉnh các công trình bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. /

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Nissei Electric Việt Nam;
- UBND Thành phố;
- HEPZA (TB, PTB P/T MT);
- Sở TN&MT;
- UBND quận Thủ Đức;
- Công ty TNHH Sepzone Linh Trung (Việt Nam);
- Lưu: VT, P.QLMT, TrH (09).

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Phạm Thanh Trục

PHỤ LỤC

(Kèm theo Giấy xác nhận số: ...2.2.6..../GXN-BQL ngày 2.0...tháng 01 năm 2020 của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh).

1. Công trình xử lý nước thải:

1.1. Mạng lưới thu gom nước mưa, nước thải :

- Đã xây dựng mạng lưới thu gom nước mưa, nước thải riêng biệt cho toàn bộ dự án, có văn bản xác nhận đầu nối thoát nước số 25/CV.LT.2019 ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Công ty TNHH Sepzone Linh Trung (Việt Nam).
- Nước thải sinh hoạt (sau khi qua bể tự hoại); nước thải nhà ăn (sau bể tách dầu); nước thải khu vực vệ sinh: Thu gom thoát thẳng vào hố ga thu gom nước thải ở đường B và Đường D.
- Nước thải sản xuất: từ hoạt động xi mạ thu gom về hố thu để bơm về hệ thống xử lý nước thải tập trung có công suất (thiết kế) là 48 m³/ngày.
- Nước thải từ công đoạn xử lý khí thải tại tháp hấp thụ được thu gom thoát thẳng vào Bể điều hòa của hệ thống xử lý nước thải.
- Nước thải sau hệ thống xử lý được dẫn bằng 01 đường ống riêng đầu nối tại 01 điểm vào hệ thống thu gom nước thải của Khu chế xuất Sài Gòn – Linh Trung trên đường D.
- Nước thải từ quá trình giặt trang phục bảo hộ lao động: thoát thẳng ra hố ga nước thải KCX tại vị trí hố ga đường B.
- Nước thải từ giải nhiệt dây điện và giải nhiệt máy móc (0,3 m³/ngày): tái sử dụng và định kỳ sẽ bơm về hệ thống xử lý nước thải.

1.2. Công trình xử lý nước thải:

- Xây dựng 08 bể tự hoại với tổng dung tích là 149,5 m³ để xử lý sơ bộ nước thải sinh hoạt.
- Xây dựng 01 bể tách dầu nước thải từ nhà ăn có kích thước 1,5 × 2,6 × 2 (m) – dung tích 7,8 m³ để thu gom dầu mỡ nhà ăn trước khi nước thải thoát trực tiếp ra hố ga nước thải Khu chế xuất tại đường B.
- Xây dựng và đưa vào vận hành 01 hệ thống xử lý nước thải công suất thiết kế 48 m³/ngày xử lý nước thải (công suất vận hành khoảng 8 m³/ngày) theo quy trình:

+ Nước thải sản xuất nhiễm crôm sau đi đã khử crôm, Nước thải sản xuất từ các bể khác, Nước thải từ hệ thống xử lý khí thải → Bể điều hòa → Bể phản ứng → Bể keo tụ → Bể tạo bông → Bể lắng → Bể trung hòa → Bể

trung gian → Cột lọc (03 cột) → Cột trao đổi Ion → Bể kiểm tra → Hệ thống thu gom nước thải Khu chế xuất Sài Gòn – Linh Trung.

+ Bùn từ bể lắng → Bể chứa bùn → Máy ép bùn → Chuyển giao cho đơn vị thu gom.

+ Nước tách bùn chuyển về Bể điều hòa.

+ Chế độ vận hành: Liên tục.

+ Hóa chất sử dụng: NaOH, H₂SO₄, NaHSO₃, Polymer.

- Tiêu chuẩn chất lượng nước thải sau xử lý: quy định tiếp nhận nước thải của Khu chế xuất Sài Gòn – Linh Trung.

2. Công trình xử lý bụi, khí thải: Dự án đã lắp đặt các hệ thống xử lý bụi, khí thải như sau:

- Đã lắp đặt các hệ thống xử lý khí thải là hơi axit thừa tại các bể mạ. Quy trình xử lý khí thải qua các công đoạn như sau:

+ Khí thải từ các bể mạ → Hệ thống thu khí → Tháp hấp thụ (dung dịch NaOH) → Quạt hút → Ống thoát khí sạch cao 13m.

+ Tổng lưu lượng khí thải: 10.800 m³/giờ.

- Lò hơi (500 kg/h): Dự án có trang bị 01 lò hơi sử dụng gas, ống khói thải cao 20m;

- Lắp đặt hệ thống đường ống hút hơi dầu từ các máy kéo và từ khu vực lọc dầu để thoát ra môi trường qua công đoạn:

Hơi dầu trong bồn chứa của máy kéo và trong buồng lọc dầu → Miệng hút → Hệ thống đường ống → Quạt hút → Môi trường không khí bên ngoài.

- Lắp đặt hệ thống hút và thoát hơi hàn thiếc, hơi dung môi để thoát ra môi trường qua công đoạn:

+ Khí thải hàn thiếc, hơi dung môi → Ống nhánh → Ống góp chung → Quạt hút → Môi trường không khí bên ngoài.

+ Tổng lưu lượng khí thải: 12.000 m³/giờ.

- Máy phát điện: Trang bị 07 máy phát điện; ống khói thải cao 10m;

- Khu vực máy ép nhựa: Thu gom nhiệt thừa nơi đầu đùn, ép và giải nhiệt bằng hệ thống làm mát, không phát thải ra ngoài.

- Quy chuẩn đánh giá chất lượng khí thải: QCVN 19:2009/BTNMT, cột B với hệ số k_v = 1 và k_p = 1.

3. Công trình lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường: 

- Chất thải rắn công nghiệp thông thường đã được phân loại và bố trí khu vực lưu giữ đúng quy định.
- Có ký hợp đồng với đơn vị chức năng để thu gom, xử lý theo quy định.

4. Công trình lưu giữ chất thải nguy hại:

- Công ty đã được cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải Chất thải nguy hại mã số QLCTNH 79.000222.T (cấp lần 5) ngày 12 tháng 5 năm 2015.
- Chất thải nguy hại đã được phân loại và chứa trong các thiết bị lưu giữ có dán nhãn riêng biệt. Khu vực lưu giữ Chất thải nguy hại có biển cảnh báo, được trang bị thiết bị phòng cháy chữa cháy và vật liệu hấp phụ.
- Có ký hợp đồng với đơn vị chức năng để thu gom, xử lý theo quy định.

5. Công trình phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường: không có.

6. Công trình bảo vệ môi trường khác:

- Có thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn.
- Công ty đã có văn bản nghiệm thu về PCCC số 1276/PC05-Đ5 ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Cảnh sát PCCC Thành phố Hồ Chí Minh.
- Công ty đã được Sở Công thương cấp Xác nhận biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất tại văn bản số 65/XN-SCT ngày 21 tháng 10 năm 2016.
- Công ty được Ban Quản lý cấp văn bản thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình Nhà máy 4 của Công ty số 645/BQL-QHXD ngày 15 tháng 02 năm 2019.

7. Chương trình quan trắc môi trường:

- Vị trí: tại 01 ống thoát khí thải.
- Tần suất quan trắc: 03 tháng/lần.
- Thông số quan trắc: thải lượng, HCl, H₂SO₄.
- Quy chuẩn áp dụng: QCVN 19:2009/BTNMT, cột B (với k_v = 1 và k_p = 1).

8. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác:

- Các công trình xử lý chất thải phải được vận hành thường xuyên, đúng quy trình và công suất thiết kế.
- Bố trí nhân sự thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong suốt quá trình hoạt động của dự án. /

